

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 43/2018/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn T - năm sinh 1982.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị L - sinh năm 1983.

Cùng trú tại: Thôn T, xã T, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Văn T và chị Hoàng Thị L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn T và chị Hoàng Thị L, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai cháu Vũ Thị H - sinh ngày 06/01/2003 và cháu Vũ Anh H sinh ngày 24/5/2004 cho chị Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Vũ Văn T đóng góp tiền nuôi con chung cùng chị L là 500.000 đồng /1 cháu/ 1 tháng kể từ tháng 7/2018 đến khi cháu H và cháu H trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị L cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Tuấn trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về án phí: Anh Vũ Văn T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền

tạm ứng án phí số 0003034 ngày 28/5/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Bát Xát. Anh Vũ Văn T đã nộp đủ tiền án phí.

“Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự ”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS huyện; tỉnh;
- Đường sự;
- UBND xã Trịnh Tường;
- THADS;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phùng Lâm Hồng